TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2018/HSST
Ngày 17/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Đình Lực.

Các Hội thẩm Nhân dân: Ông Lê Văn Nguyên và ông Nguyễn Văn Quy.

***Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Văn Tuấn - Thư ký Toà án.

***Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà*:** Ông Đào Đức Thông, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2018. Tại trụ sở, Tòa án Nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2018/HSST ngày 31 tháng 7 năm 2018. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2018/HSST-QĐ ngày 03 tháng 8 năm 2018, đối với:

1. Bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn Th**, sinh năm 1997; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm Tr L, thôn Nh Q, thị trấn Nh Q, huyện VL, tỉnh HY; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn U và con bà Nguyễn Thị H; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị bắt tạm giữ ngày 05/6/2018, tạm giam ngày 08/6/2018, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. *(có mặt tại phiên tòa)*

2. Người làm chứng:

Anh Nguyễn Hữu L, sinh năm 1984. Địa chỉ: Khu A Tập thể Đ Ch, xã TQ, huyện VL, tỉnh HY. *(vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ 45 phút, ngày 05/6/2018, tại khu vực Phố Nh Q, thị trấn Nh Q, huyện VL, tỉnh HY. Công an tỉnh Hưng Yên bắt quả tang Lê Văn Th về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ 01 vỏ bao thuốc lá 555 trong có 02 gói nilon màu trắng chứa chất bột kết tinh màu trắng, được niêm phong ký hiệu M.

Tại Bản kết luận giám định số 3039/C54 (TT2) ngày 13/6/2018 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát, kết luận: Mẫu chất kết tinh màu trắng trong 02 gói nilon màu trắng (mẫu M) gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 4,567 gam.

Về nguồn gốc số ma túy Th khai nhận: Trưa ngày 05/6/2018, Th đang ở quán internet VT thuộc phố Nh Q, thị trấn Nh Q, huyện V L, tỉnh HY thì K gọi Th ra sử dụng ma túy, sau đó K bảo Th đi gặp người tên Hải ở cầu vượt Phú Thụy thuộc huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội để lấy ma túy về sử dụng, rồi đưa cho Th 100.000đ để đi taxi và một mảnh giấy ghi số điện thoại của Hải. Th bắt taxi lên cầu vượt Phú Thụy, khi gần đến nơi Th bảo taxi đứng đợi, còn Th đi bộ ra cầu vượt Phú Thụy rồi mượn điện thoại của người đi đường gọi cho Hải, Hải đi ra đưa cho Th 01 vỏ bao thốc lá ba số 555 trong có 02 gói nilon màu trắng đựng ma túy, Th cầm vỏ bao thuốc lá đựng ma túy và cho vào túi quần bên trái rồi ra taxi về phố Nh Q, khi Th vừa xuống xe thì bị bắt quả tang.

Tại Cáo trạng số 61/QĐ-VKS-P1 ngày 31/7/2018, Viện kiểm sát Nhân dân tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Lê Văn Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân tỉnh Hưng Yên giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử, Tuyên bố: Lê Văn Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Lê Văn Th từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo; Về vật chứng đề nghị tịch thu cho tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định và 01 vỏ bao thuốc lá ba số 555 màu xanh.

Bị cáo Lê Văn Th thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn lăn hối lỗi về việc làm của bản thân, đề nghị xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan Điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên; Viện kiểm sát Nhân dân tỉnh Hưng Yên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng từ giai đoạn điều tra cho đến phiên tòa sơ thẩm đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của Lê Văn Th tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trước Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Các tài liệu, chứng cứ đó là: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong vật chứng; bản ảnh vật chứng; kết luận giám định, phù hợp với lời khai của anh Trần Hữu L là người chứng kiến khi Th bị khám xét, cùng các tài liệu có trong hồ sơ. Đủ căn cứ kết luận: Khoảng 13 giờ 45 phút, ngày 05/6/2018, tại khu vực phố Nh Q, thị trấn Nh Q, huyện VL, tỉnh HY, Lê Văn Th đã có hành vi tàng trữ trái phép 4,567 gam Methamphetamine

thì bị bắt quả tang. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát Nhân dân tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội của bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với ma túy và các chất gây nghiện. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo biết rất rõ tác hại của ma túy cũng như hậu quả và hệ lụy của việc sử dụng chất ma túy để lại đối với sức khỏe, kinh tế của chính bản thân người nghiện, gia đình và xã hội. Mặt khác từ ma túy còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội và sự bất bình trong dư luận nhân dân tại địa phương. Vì vậy, cần xét xử vụ án nghiêm minh, giành cho bị cáo một mức hình phạt thỏa đáng tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để giáo dục và cải tạo riêng đối với bị cáo, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn nhận tội, ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, đã từng tham gia quân ngũ, nên áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản gì lớn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với người tên K: Th khai mới quen biết K và được K giới thiệu là ở xã LĐ, huyện VL, K khoảng 40 tuổi, béo, da đen, cao khoảng 1,65 mét, ngoài ra Th không biết thông tin gì khác về Th. Quá trình điều tra, xác minh tại xã LĐ và tại quán internet VT không xác định được người tên K có đặc điểm như Th khai, nên Cơ quan điều tra không đủ thông tin để xác minh xử lý người tên K như lời khai của Th là đúng.

[7] Đối với người tên H: Th khai khi mượn máy điện thoại của người đi đường, khi gọi cho Hải xong thì vứt mảnh giấy ghi số điện thoại của H và Th không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của H, nên Cơ quan điều tra không đủ thông tin để xác minh xử lý đối với người tên H là đúng.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy là Methamphetamine do cơ quan giám định hoàn lại sau giám định trong 01 phong bì niêm phong là vật cấm tàng trữ, lưu hành và 01 vỏ bao thuốc lá ba số 555 không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu, cho tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 3; Điều 21; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Th phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Văn Th 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 05/6/2018.

3. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy do cơ quan giám định hoàn lại trong 01 (một) phong bì niêm phong số 3039/C54 (TT2) của Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát và 01 vỏ bao thuốc lá ba số 555 màu xanh.

(*Số lượng, chủng loại, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo quyết định chuyển vật chứng số 19/QĐ-VKS-P1 ngày 31 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát Nhân dân tỉnh Hưng Yên).*

4. Về án phí: Bị cáo Lê Văn Th phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT 1 - TAND Tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- PC47- Công an tỉnh Hưng Yên;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNV - CA tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng, Tòa hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Đình Lực